TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương**,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 17/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 07/02/2023 đối với bị cáo **Trần Ngọc S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1977 tại Lệ Thuỷ, Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn S (đã chết) và bà: Trần Thị V, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/07/1994, bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 16/04/1996, bị TAND thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 22/03/1999, bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Ngày 23/10/2001 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 21/04/2009, bị TAND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị can Trần Ngọc S chấp hành xong án phạt tù vào ngày 03/02/2016 và đã chấp hành xong án phí. Ngày 06/10/2022, Trần Ngọc S tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh từ ngày 07/10/2022 đến ngày 02/11/2022, sau đó chuyển Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay, có mặt.

* *Người liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2003, địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình,vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc S, sinh năm 1977 ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên nốc tủ đựng áo quần ở gian ngoài nhà ở của Trần Ngọc S có 09 (chín) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng được gói trong 01 (một) túi nilon trong suốt và để vào trong 01 (một) lọ thuỷ tinh màu nâu.

Quá trình điều tra, Trần Ngọc S khai nhận: Sáng ngày 06 tháng 10 năm 2022, S có nhu cầu sử dụng ma tuý hồng phiến nên S đã điều khiển xe môtô đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình gặp chị T và mua 09 (chín) viên ma tuý hồng phiến đựng trong 01 (một) túi nilon trong suốt với số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, S mang về nhà mình và để vào trong 01 (một) lọ thuỷ tinh đặt trên nóc tủ áo quần trong nhà với mục đích là cất giấu ở đó, khi cần thiết lấy ra để sử dụng. Đến tối cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiến hành khám xét nhà ở của S và thu giữ: 09 (chín) viên ma tuý hồng phiến đựng trong 01 (một) túi nilon trong suốt và để vào trong 01 (một) lọ thuỷ tinh màu nâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản khám xét và niêm phong toàn bộ số viên nén trên, đồng thời tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ngọc S.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ 09 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy có khối lượng 0,947 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 lọ thủy tinh màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng và 5.980.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển giao toàn bộ số vật chứng trên cho Công an huyện Lệ Thủy.

Xử lý vật chứng:

Ngày 03/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của Trần Ngọc S) số tiền 5.980.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1164/KL- KTHS ngày 13/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: 09 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi mặt của mỗi viên đều có in chữ "WY" mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,947 gam,

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma tuý, số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Ngày 17/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã lập biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy gồm:

- 0,787 gam (không phẩy bảy trăm tám mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A" và toàn bộ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên ghi "1164/KL-KTHS" tất cả dán kín được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6s Plus màu vàng;
- 01 lọ thuỷ tinh màu nâu.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSNDLT ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,787 gam (không phẩy bảy trăm tám mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu sau giám định và 01 lọ thuỷ tinh màu nâu; trả lại cho Trần Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6s Plus màu vàng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hứa cố gắng cải tạo tốt để sớm về địa phương làm ăn lương thiện, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/10/2022 Trần Ngọc S đã có hành tàng trữ trái phép 0, 947gam ma túy (09 viên nén màu hồng) loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Trần Ngọc S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ ma túy, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy, nhưng vì động cơ cá nhân đã tìm mua ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Trần Ngọc S đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,947 (không phẩy chín trăm bốn mươi bảy gam) ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là liệt sỹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, để xử phạt bị cáo mức án phù hợp của khung hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, phù hợp như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Trong vụ án, Trần Ngọc S khai đã mua ma túy 09 viên ma túy của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình với số tiền 500.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra, đối chất giữa Nguyễn Thị T và Trần Ngọc S không đủ tài liệu, chứng cứ xác định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị T nên không xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị T.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án, số vật chứng này được xử lý như sau:

- 0,787 gam (không phẩy bảy trăm tám mươi bảy gam) Methamphetamine còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói và 01 lọ thủy tinh màu nâu là phương tiện phạm tội trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.980.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của Trần Ngọc S) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6s Plus màu vàng của Nguyễn Văn M ở thôn Nam H, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đã cầm cố cho Trần Ngọc S với số tiền 500.000 đồng. Tại phiên tòa vắng mặt Nguyễn Văn M nhưng trong quá trình điều tra Nguyễn Văn M trình bày hiện tại Nguyễn Văn M không có điều kiện để chuộc lại điện thoại đã cầm cố cho S, nên chiếc điện thoại thuộc quyền sử dụng của Trần Ngọc S. Xét điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Trần Ngọc S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2022.

- Quyết định tạm giam Trần Ngọc S 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/02/2023) để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 lọ thủy tinh màu nâu và 0,787 gam (không phẩy bảy trăm tám mươi bảy gam) Methamphetamine được gói bằng 01 túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A" và toàn bộ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên ghi "1164/KL-KTHS" tất cả dán kín được niêm phong;

- Trả lại cho Trần Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s Plus màu vàng.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2023 giữa Công an huyện Lệ Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

3. Xử buộc bị cáo Trần Ngọc Sơn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/02/2023); đương sự vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương